

Bản án số: 52/2020/HSST

Ngày: 24 - 3 -2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đạt

Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Tuấn Long - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 21/2020/HSST ngày 04 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 24/2/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/QĐ-HPT ngày 11/3/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Trung A, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội.; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Trần Trung H, sinh năm 1964 (Đã chết); Con bà: Đỗ Thị C, sinh năm 1969; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Ngô Thu H, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 032 ngày 21/12/2020 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp: Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2020, hủy bỏ tạm giữ ngày 16/12/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

2. Họ và tên: Lê Ngọc C, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Lê Văn M, sinh năm 1960; Con bà: Hoàng Thị L, sinh năm 1961; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Lại Thị Thùy D, sinh năm 1991; có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 005 ngày 21/12/2020 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp: Bị cáo có 01 tiền sự: Công an huyện Tiên Du, Bắc Ninh có Quyết định xử phạt hành chính với Lê

Ngọc C theo quyết định số 170 ngày 17/9/2009 về hành vi Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ (Đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2020, hủy bỏ tạm giữ ngày 16/12/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

3. Họ và tên: Hoàng Minh T, sinh năm 1988; Giới tính: Nam; HKTT và nơi ở: Xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Hoàng Bá T, sinh năm 1960; Con bà: Nguyễn Thị O, sinh năm 1960; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ: Đỗ Thị Thu T, sinh năm 1988; Có 2 con, con lớn sinh năm 2009 con bé sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 004 ngày 21/12/2020 của Công an quận Long Biên và lý lịch địa phương cung cấp: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2020, hủy bỏ tạm giữ ngày 16/12/2020. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Lê Anh Đ, sinh năm 1985; HKTT: Thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, Đông Anh, Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 ngày 14/12/2020, đội Cảnh sát Hình sự - Công an quận Long Biên tiếp nhận đơn xin tự thú của Lê Ngọc C (sinh năm: 1988, trú tại: Uy Nỗ, Đông Anh, Hà Nội) về việc bản thân có tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với đối tượng Trần Trung A (sinh năm: 1988, trú tại: Uy Nỗ, Đông Anh, Hà Nội) bằng tin nhắn tại ứng dụng Zalo. Nay C đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nên đã lên cơ quan công an để tự thú mong hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi tiếp nhận đơn xin tự thú trên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, triệu tập các đối tượng có liên quan lên trụ sở để làm việc và làm rõ nội dung vụ việc như sau: Bản thân C có quan hệ xã hội với đối tượng Trần Trung A từ nhỏ, biết được Trung A có nhận ghi các số lô, số đề qua tin nhắn nên vào ngày 16/11/2020, do có nhu cầu tham gia đánh bạc tham gia đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề sát phạt nhau bằng tiền mặt nên C đã nhắn tin với Trung A qua Zalo để mua các số lô, số đề cụ thể như sau: Ngày 16/11/2020, Lê Ngọc C đã mua của Trần Trung A tại các số lô “27,72” mỗi con 50 (năm mươi) điểm tương đương tổng số tiền tham gia đánh bạc là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền bắc ngày 16/11/2020, C đã thắng tại số lô “27” và thua tại số lô “72” do đó xác định C đã thắng số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Tổng số tiền tham gia đánh bạc giữa Lê Ngọc

C và Trần Trung A vào ngày 16/11/2020 là 6.200.000 đồng (Sáu triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Trung A thừa nhận hành vi nhận bán các số lô cho C qua tin nhắn Zalo để tham gia đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền mặt. Ngoài ra, Trung A còn nhận bán các số lô, số đề cho đối tượng Hoàng Minh T (Sinh năm: 1988, trú tại: Uy Nỗ, Đông Anh, Hà Nội) qua ứng dụng nhắn tin Zalo và đối tượng Lê Anh Đ (Sinh năm: 1985, trú tại: Đông Hội – Đông Anh – Hà Nội) qua ứng dụng nhắn tin Viber, cụ thể: Ngày 21/11/2020, Hoàng Minh T mua của Trần Trung A tại số đề “47, 74, 42, 24, 16, 61, 87, 78, 06, 60, 18, 81” mỗi con 50.000 đồng (Năm mươi nghìn đồng), số lô “64, 05” mỗi con 25 (hai mươi năm) điểm tương đương tổng số tiền tham gia đánh bạc là 1.588.000 đồng (Một triệu năm trăm tám mươi tám nghìn đồng). Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 21/11/2020, T đã thắng tại số đề “61” số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) và thua toàn bộ các số lô, số đề còn lại. Tổng số tiền tham gia đánh bạc giữa Hoàng Minh T và Trần Trung A là 5.588.000 đồng (Năm triệu năm trăm tám mươi tám nghìn đồng). Ngày 6/12/2020, Lê Anh Đ mua của Trần Trung A tại các số đề “30, 03, 23, 32, 38, 83, 39, 93, 04, 40, 14, 41, 24, 42, 48, 84, 15, 51, 25, 52, 58, 85, 59, 95, 06, 60, 68, 86, 69, 96, 44, 33, 55, 31, 34, 43, 45, 54, 46, 64, 36, 63, 47, 74, 57, 75, 07, 70, 28, 82, 35, 53, 90, 58, 09, 99” mỗi con 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng) tương đương tổng số tiền tham gia đánh bạc là 929.600 đồng (Chín trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm đồng). Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 6/12/2020, Lê Anh Đ đã thắng tại số đề “53” số tiền 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng số tiền tham gia đánh bạc giữa Lê Anh Đ và Trần Trung A là 2.529.600 đồng (Hai triệu năm trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm đồng). Trần Trung A khai sau khi bán các số lô, số đề cho C, T và Đ, Trung A chuyển toàn bộ bảng cho một đối tượng tên Đạt (Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch) qua ứng dụng nhắn tin Zalo để Đạt làm chủ lô đề. Trung A đã xóa toàn bộ tin nhắn có liên quan đến đối tượng Đạt. Bản thân Trung A không được hưởng lợi gì từ việc chuyển số lô, số đề cho Đạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 27 /CT-VKS ngày 25/1/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Trần Trung A, Hoàng Minh T, Lê Ngọc C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng : Khoản 1 Điều 321, Điều 47, điểm i, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt: Bị cáo Trần Trung A từ 9 tháng đến 11 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 22 tháng; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc C

từ 7 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng; Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh T từ 7 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số IMEI: 356758083634892, đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Ngọc C); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, IMEI: 355346088253529, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Trung A); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ROG, màu đen, số IMEI 1: 357071101071033, số IMEI 2: 357071101071041, đã qua sử dụng (thu giữ của Hoàng Minh T); Đề nghị trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng, số IMEI: 356763083912264, đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Anh Đ);

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo Trần Trung A, Lê Ngọc C, Hoàng Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, bản kiểm điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có nhu cầu tham gia đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề nên khoảng tháng 11/2020, Trần Trung A đã bán các số lô, số đề cho Lê Ngọc C, Hoàng Minh T. Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 16/11/2020, Lê Ngọc C tham gia đánh bạc với Trần Trung A với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 6.200.000 đồng; Ngày 21/11/2020, Hoàng Minh T tham gia đánh bạc với Trần Trung A với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 5.588.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Trần Trung A, Lê Ngọc C, Hoàng Minh T đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về nhân thân: Xét nhân thân các bị cáo Trần Trung A, Hoàng Minh T chưa có tiền án, tiền sự; Xét nhân thân bị cáo Lê Ngọc C đã có 01 tiền sự nhưng thời gian được coi là chưa bị xử phạt vì phạm hành chính đến ngày phạm tội đã quá 6 tháng (Đã hết thời hiệu), tính chất mức độ của tội phạm được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Trung A tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đồng bọn, tỏ thái độ ăn năn, hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan công an trong việc bắt giữ đối tượng Hoàng Minh T và trong quá trình giải quyết vụ án; có ông nội được Nhà nước tặng Huy chương kháng C chống Mỹ cứu nước hạng nhất, bà nội được tặng Bằng khen chống Mỹ cứu nước nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm i, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và phạm tội 2 lần nhưng số tiền đánh bạc từng lần không lớn.

Bị cáo Lê Ngọc C nhận thức được hành vi của bản thân là trái quy định của pháp luật, C đã chủ động đến Cơ quan công an để tự thú về hành vi phạm tội của bản thân, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm i, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Bị cáo Hoàng Minh T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ thái độ ăn năn, hối cải và có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đáng ra phải xử phạt các bị cáo một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, có nơi cư trú rõ ràng nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm ổn định không có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số IMEI: 356758083634892, đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Ngọc C); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, IMEI: 355346088253529, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Trung A); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ROG, màu đen, số IMEI 1: 357071101071033, số IMEI 2: 357071101071041, đã qua sử dụng (thu giữ của Hoàng Minh T) do là công cụ phạm tội;

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng, số IMEI: 356763083912264, đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Anh Đ);

Đề nghị xử lý vật chứng của Viện Kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với hành vi bán số lô, số đề của Trần Trung A cho Lê Anh Đ, Cơ quan điều tra đã tiến hành lập danh chỉ bản, xác minh tiền án, tiền sự của Đ tại chính quyền địa phương và tra cứu tại phòng Hồ sơ – Công an Thành phố Hà Nội xác định Đ chưa từng có tiền án, tiền sự. Do đó đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với tổng số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) của Trần Trung A và Lê Anh Đ, Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” quy định tại Khoản 1 Điều 26 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ là phù hợp.

Đối với nam thanh niên tên Đạt đã nhận bằng lô đề của Trung A, bị cáo Trung A khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên không xác minh làm rõ được, Cơ quan điều tra đã tiến hành tách riêng tài liệu, khi nào xác minh làm rõ được sẽ tiến hành xử lý sau là đúng pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Trung A, Lê Ngọc C, Hoàng Minh T phạm tội “Đánh bạc”

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Trần Trung A 10 (Mười) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (Hai mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, r, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc C 7 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Đông Hội, huyện Đông Anh, Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Hoàng Minh T 7 (Bảy) tháng tù về tội “Đánh bạc nhưng cho hưởng án treo”, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, Hà Nội để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Iphone 7 màu đen, số IMEI: 356758083634892, đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Ngọc C); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, IMEI: 355346088253529, đã qua sử dụng (thu giữ của Trần Trung A); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ROG, màu đen, số IMEI 1: 357071101071033, số IMEI 2: 357071101071041, đã qua sử dụng (thu giữ của Hoàng Minh T)

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu vàng, số IMEI: 356763083912264, đã qua sử dụng (thu giữ của Lê Anh Đ);

(Hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 2/2/2021)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Văn Ngọc